TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày 21 - 6 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Diệu

Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh ngày 14/11/1989 tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn X, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức N, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 78/2017/HS-ST ngày 25/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình phạt 01 năm 06 tháng tù vê tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/10/2018; bị tạm giữ từ ngày 20/3/2024 đến ngày 26/3/2024 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình (*có mặt*).

Người chứng kiến:

- Anh Vũ Đức T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình *(vắng mặt*).

- Ông Cao Đức T1, sinh năm 1952; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ ngày 20/3/2024, tại khu vực thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Q phát hiện Nguyễn Văn V đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, đeo biển kiểm soát 17K9 – 5939 có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q

để làm việc. Viên không chấp hành mà cho xe đổ xuống đường, đồng thời ném 01 gói giấy trắng có dòng kẻ từ lòng bàn tay trái vào bờ tường sát đường văng xuống đất rồi bỏ chạy, Tổ công tác giữ lại nhưng V không thừa nhận gói giấy trắng trên là của V. Tiến hành kiểm tra gói giấy trắng có dòng kẻ nêu trên thấy bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục; kiểm tra người Viên và chiếc xe mô tô không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác đã đưa V về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong vật chứng. Quá trình điều tra, ban đầu V không thừa nhận gói ma túy trên là của V, sau đó V đã khai nhận gói ma túy là của V mua về để sử dụng cho bản thân.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số *399/KL-KTHS ngày 25/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: "Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine) có có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng 0,1659 gam (không phẩy một nghìn sáu trăm năm mươi chín gam). Heroin STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ"*

Tại phiên tòa bị cáo khai: Trưa ngày 20/3/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, đeo biển kiểm soát 17K9-5939 đến khu vực thôn Q, xã Q, huyện Q mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ rồi cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe đi tìm chỗ vắng để sử dụng thì bị Công an huyện Q phát hiện, bắt giữ.

Bản cáo trạng số 57/CT-VKSQP ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị **c**áo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như nội dung cáo trạng và phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người chứng kiến có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q lập cùng ngày 20/3/2024; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Phiếu xét nghiệm test nhanh morphin/heroin ngày 20/3/2024 của Trung tâm y tế huyện Q; Kết luận giám định số 399/KL-KTHS ngày 25/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh T cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ ngày 20/3/2024, tại khu vực thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn V đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 01 gói Heroine có khối lượng 0,1659 gam (*không phẩy một nghìn sáu trăm năm mươi chín gam*) mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố và kết luận bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt đời sống kinh tế cũng như đạo đức xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo hiểu được tác hại của ma túy và biết rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma

túy nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo trung thực toàn bộ hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Ngày 25/9/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình phạt 01 năm 06 tháng tù vê tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nhưng bị cáo không lấy làm bài học để sửa đổi bản thân, đây là tình tiết cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã phân tích trên thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo nghiện ma túy, tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, thu nhập không ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo, do đó cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy, kết quả giám định kết luận là ma túy loại Heroine và hoàn trả mẫu vật sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, đeo biển kiểm soát 17K9 - 5939 quản lý của Nguyễn Văn V. Kết quả điều tra xác minh là tài sản của bố đẻ V là ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1955, trú tại thôn X, xã A, huyện Q. Ông N khai ông mua chiếc xe này vào năm 2020 của một người đàn ông không quen biết với giá 3.200.000 đồng nhưng xe không có giấy đăng ký xe, không làm giấy tờ mua bán. Ngày 20/3/2024, ông không biết V sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông. Qua tra cứu biển số xe, giám định số khung, số máy của chiếc xe trên chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe nên Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe để xác minh, làm rõ, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Văn V **01** (*một*) năm **06** (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 3 năm 2024.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 0,1233gam (*không phẩy một nghìn hai trăm ba mươi ba gam*) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói quản lý của bị cáo trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 399/KL-KTHS của Phòng K - Công an tỉnh T.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 31/5/2024.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương Liên

Nơi nhận
- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CA huyện Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã An Ấp, huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu HS, VP.